|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC Y DƯỢC TPHCM  **BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC**  Số: ………/BVĐHYD-VTTB  V/v mời chào giá | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày … tháng … năm 2025* |

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp thiết bị y tế.

2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

3. Thời gian cung cấp hàng hóa: ≤ 03 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

4. Loại hợp đồng: Trọn gói

5. Địa điểm thực hiện: Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM - Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM

6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: Tối thiểu 06 tháng.

7. Yêu cầu về giá chào: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.

8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Trước 16 giờ, ngày 29/04/2025

9. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá:

- Gửi báo giá online qua website: <https://bvdaihoc.com.vn/Home/ViewList/31>;

- Gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị, Lầu 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM.

Người liên hệ: Nguyễn An Duy Số điện thoại: 0985.719.324

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

+ Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);

+ Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);

+ Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa.

Trân trọng./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Giám đốc (để báo cáo);  - Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);  - Lưu: VT, VTTB (K18-190-naduy) (02). | **TUQ. GIÁM ĐỐC**  **TRƯỞNG PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ**  **Nguyễn Hữu Thịnh** |

**PHỤ LỤC – DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI CHÀO GIÁ**

*(Kèm theo Công văn số ………/BVĐHYD-VTTB ngày ……/……/2025)*

| **TT** | **Tên danh mục mời chào giá** | **Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Máy đo điện tim | 1. **Yêu cầu chung**  * Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2024 trở về sau. * Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001/ 13485 hoặc tương đương. * Điện áp sử dụng 220 – 240 V/ 50 Hz * Thời gian bảo hành toàn bộ hàng hóa: ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu  1. **Cấu hình cung cấp cho 01 thiết bị:**    * + - Máy chính: 01 cái        - Cáp điện tim: 01 bộ        - Điện cực hút ngực: 01 bộ        - Điện cực kẹp chi: 01 bộ        - Cuộn giấy ghi theo máy: 01 cái        - Đầu in nhiệt: 01 bộ        - Xe để máy và cây treo dây inox: 01 cái        - Pin sạc: 01 cái        - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt + tiếng Anh: 01 bộ 2. **Chỉ tiêu kỹ thuật:**    * + - Màn hình hiển thị cảm ứng kích thước ≥ 5 inches        - Hiển thị thông số: sóng điện tim, thông tin bệnh nhân, cài đặt chế độ ghi, chế độ hoạt động, nhịp tim, thông báo lỗi, trạng thái tiếp xúc điện cực, nhiễu.        - Hiển thị 12 chuyển đạo đồng thời        - Số chuyển đạo in: 12 chuyển đạo        - Các cổng kết nối: LAN, USB Port, có khả năng truyền tín hiệu lên PACS        - Các định dạng file: PDF, JPG, XML, MFER, DICOM Có các bộ xử lý lọc nhiễu        - Chuẩn dữ liệu đầu ra DICOM - Thông số in: sóng điện tim, nhịp tim, phiên bản phần mềm, ngày và giờ, tốc độ giấy, độ nhạy, tên đạo trình, bộ lọc, thông tin bệnh nhân (số thứ tự ID, giới tính, tuổi), đánh dấu sự kiện, tiếp xúc điện cực, nhiễu.        - Loại pin: NiMH hoặc Li-ion        - Dung lượng pin ≥ 1.600 mAh. | Cái | 01 |
| 2 | Máy tạo nhịp tạm thời | 1. **Yêu cầu chung**  * Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2024 trở về sau. * Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001/ 13485 hoặc tương đương. * Thời gian bảo hành toàn bộ hàng hóa: ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu  1. **Chỉ tiêu kỹ thuật**  * Máy tạo nhịp có kết cấu nhỏ gọn, dễ dàng khi di chuyển. * Máy được thiết kế sử dụng nguồn pin, tạo nhịp hai buồng nhĩ và thất. * Các chế độ tạo nhịp: * Máy cung cấp các chế độ tạo nhịp: DDD, DOO, AAI, AOO, VVI, VOO. * Hỗ trợ tạo nhịp tần số cao. * Kết nối điện cực thượng tâm mạc hoặc nội tâm mạc qua dây điện cực kích thích cơ tim dạng lưỡng cực kết hợp với cáp nối. | Cái | 6 |
| 3 | Máy giúp thở không xâm lấn cho trẻ em | 1. **Yêu cầu chung**  * Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2024 trở về sau. * Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001/ 13485 hoặc tương đương. * Điện áp sử dụng 220 – 240 V/ 50 Hz * Thời gian bảo hành toàn bộ hàng hóa: ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu  1. **Chỉ tiêu kỹ thuật**  * Hệ thống máy giúp thở có kết cấu nhỏ gọn, dễ dàng di chuyển * Sử dụng cho các đối tượng: trẻ sơ sinh và trẻ em có cân nặng tối đa: ≥30kg * Thời lượng pin sử dụng: ≥3 giờ * Các chế độ thông khí: * Thông khí áp lực dương liên tục qua mũi (nCPAP) * Thông khí hai mức áp lực dương qua mũi (Bi-level hoặc tương đương) * Liệu pháp oxy dòng cao (HFNC) | Cái | 4 |